TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/HNGĐ - ST
Ngày 13– 11 - 2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Hoàng Tỷ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thanh Hải.

Ông Nguyễn Minh Dương

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: bà Huỳnh Thị Thúy L – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 244/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Triệu Thị H, sinh năm 1991; cư trú tại Khu B, thị trấn T huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Lê Anh H, sinh năm 1990; cư trú tại Khóm 1, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai ngày 19 tháng 8 năm 2019 nguyên đơn chị Triệu Thị H trình bày: Chị và Lê Anh H tự nguyện chung sống với nhau năm 2015, trên tinh

thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn với nhau năm 2015 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh P. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do bất đồng quan điểm, không quan tâm thương yêu lẫn nhau, thường hay cự cãi. Trong cuộc sống vợ chồng anh Hiếu thờ ơ không có sự quan tâm thương yêu vợ con. Hiện nay vợ chồng sống ly thân với nhau do anh H phải sống và làm việc tại huyện N, tỉnh Cà Mau còn chị thì sinh sống tại tỉnh Phú Thọ. Mâu thuẫn mặc dù đã hàn gắn tuy nhiên không mang lại kết quả. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lê Anh H.

Về con chung: Chị và anh Lê Anh H có 01 người con chung tên: Lê Ngọc D, sinh ngày 01/12/2016 hiện nay đang sống cùng chị, sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng theo quy định cua pháp luật.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn xin vắng mặt ngày 01 tháng 11 năm 2019 anh Lê Anh H trình bày: Về phần hôn nhân và thời gian đăng ký kết hôn như chị Triệu Thị H trình bày là đúng, trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh nguyên nhân mâu thuẫn, mặt dù đã hàn gắn tuy nhiên không mang lại kết quả nay chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý ly hôn cùng chị H.

Về phần con chung anh và chị H có 01 người con chung tên: Lê Ngọc D, sinh ngày 01/12/2016 hiện nay đang sống cùng chị H, sau khi ly hôn tôi yêu cầu được nuôi con không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp giao con cho chị H nuôi dưỡng anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay vì điều kiện công việc nên anh xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, anh vẫn bảo lưu ý kiến đã trình bày và không có yêu cầu gì khác.

Ngày 30 tháng 10 năm 2019 chị Triệu Thị H có đơn đề nghị xin vắng mặt, chị vẫn bảo lưu quan điểm, ý kiến đã trình bày, không có yêu cầu gì khác.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa: Vụ án được Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia Tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án được thực hiện đúng

pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị H đối với anh Lê Anh H. Giao 01 người con chung tên Lê Ngọc D, sinh ngày 01/12/2016 hiện nay đang sống cùng chị H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lê Ngọc D đủ 18 tuổi. Anh Lê Anh H được thăm nom, chăm sóc con theo luật định. Chị Triệu Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Triệu Thị H và bị đơn anh Lê Anh H Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển thụ lý giải quyết là đúng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị Triệu Thị H và anh Lê Anh H có đơn đề nghị vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xử vắng mặt chị Triệu Thị H và anh Lê Anh H tại phiên tòa.

[3] Quan hệ hôn nhân giữa chị Triệu Thị H và anh Lê Anh H được xác lập trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Do đó hôn nhân giữa chị Triệu Thị H và Lê Anh H được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trong cuộc sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không có sự quan tâm, thương yêu chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng mặt dù đã được hàn gắn tuy nhiên vẫn không mang lại kết quả, hiện nay chị Hằng và anh H đã sống ly thân với nhau. Chị H xác định hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn với anh H. Tại đơn đề nghị xin vắng mặt ngày 01 tháng 11 năm 2019 anh H đồng ý ly hôn với chị H. Xét thấy hôn nhân của chị H và anh H đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị H đối với anh Lê Anh H.

[4] Về con chung chị Triệu Thị H và anh Lê Anh H có một người con chung tên: Lê Ngọc D, sinh ngày 01/12/2016 hiện nay đang sống cùng chị H, sau khi ly hôn chị H và anh H đều có nguyện vọng được nuôi con. Xét thấy hiện nay cháu Lê Ngọc D còn nhỏ, dưới 36 tháng tuổi, cần sự quan tâm thương yêu chăm sóc của người mẹ, từ trước đến nay cháu D sống với chị H vẫn phát triển bình thường về mọi mặc do đó cần tiếp tục giao con cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Để đảm bảo điều kiện nuôi con của chị H nhằm tạo điều

kiện cho cháu D phát triển sau này cần buộc anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình. Anh H có quyền năm nom, chăm sóc con theo luật định.

[5] Về tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ tại điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì chị Triệu Thị H phải nộp 300.000 đồng. Chị Triệu Thị H đã dự nộp 300.000 đồng được chuyển thu.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Anh H phải nộp 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

[7] Các đương sự có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Triệu Thị H, anh Lê Anh H tại phiên tòa.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Triệu Thị H đối với anh Lê Anh H.

Giao một người con tên Lê Ngọc D, sinh ngày 01/12/2016 hiện nay đang sống cùng chị H cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Lê Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi cháu Lê Ngọc D đủ mười tám tuổi.

Anh Lê Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc và giáo dục con không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng quyền thăm con để gây ảnh hưởng đến việc nuôi con của chị Triệu Thị H.

Tài sản chung; nợ thu; nợ trả: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Triệu Thị H phải nộp 300.000 đồng. Chị Triệu Thị H đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0005889 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Lê Anh H phải nộp 300.000 đồng.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND TT T, huyện T, tỉnh Phú Thọ;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Tỷ